SỞ Y TẾ TỈNH VĨNH LONG
BỆNH VIỆN SẢN - NHI TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 624 /QĐ-BVSNTV

Nguyệt Hoá, ngày 25 tháng 09 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua máy điện tim của Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN SẢN – NHI TRÀ VINH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sữa đổi, bổ sung bởi luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-BVSNTV ngày 21 tháng 08 năm 2026 của Bệnh viện Sản - Nhi về việc phê duyệt dự toán mua máy điện tim của Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua máy điện tim của Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ THCVCBMT, Phòng Tài chính - Kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH VĨNH LONG
BỆNH VIỆN SẢN-NHI TRÀ VINH

Lê Minh Dũng

Phụ lục
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
DỰ TOÁN MUA MÁY ĐIỆN TIM
CỦA BỆNH VIỆN SẢN – NHI TRÀ VINH
(Kèm theo Quyết định Số: 624 */QĐ-BVSNTV ngày 25 tháng 09 năm 2026)*

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	**Tóm tắt công việc chính của gói thầu**									
01	Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh	Mua máy điện tim của Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh	Mua máy điện tim của Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh	348.000.000 đồng	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Chào giá trực tuyến rút gọn	Một giai đoạn một túi hồ sơ	60 ngày	Quí IV/2026	Theo đơn giá cố định	90 ngày	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu: 348.000.000 đồng *(bằng chữ: Ba trăm bốn mươi tám triệu đồng).*												

DANH MỤC
MUA MÁY ĐIỆN TIM CỦA BỆNH VIỆN SẢN – NHI TRÀ VINH

(Đính kèm Quyết định số: ngày tháng năm 2026 của Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh về việc phê duyệt mua máy điện tim của Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh)

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Tính năng kỹ thuật	Đơn giá Đã bao gồm thuế, lệ phí (VNĐ)	Thành tiền Đã bao gồm thuế, lệ phí (VNĐ
1	Máy đo điện tim 3 cần	Cái	04	**Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, EU/MDR** **Cấu hình:** + Máy chính: 01 cái Phụ kiện theo máy: + Cáp điện tim: 01 cái + Bộ kẹp điện cực chi: 04 cái + Bộ điện cực ngực: 06 cái + Bộ pin sạc: 01 bộ + Dây nguồn: 01 cái **Tính năng kỹ thuật:** - Số đạo trình: ≥ 12 đạo trình chuẩn + phân tích loạn nhịp - Độ nhạy lựa chọn: 5; 10; 20 mm/mV…hoặc tốt hơn - Điện áp chống phân cực: ±550mV hoặc giá trị tốt hơn - Tần số phản hồi : từ ≤ 0.05 Hz đến ≥ 150 Hz - Hệ số lọc nhiễu CMR: ≥ 105dB - Nhiễu trong: ≤ 20µV (p-v) - Tần số mẫu: ≥ 8000 mẫu/giây - Có bộ lọc nhiễu: + Bộ lọc nhiễu xoay chiều AC	47.500.000	190.000.000

				+ Bộ lọc nhiễu điện cơ + Bộ lọc nhiễu điện trôi - Hằng số thời gian : ≥ 3,2 giây - Chuyển đổi A/D: ≥ 32 bits - Bộ nhớ, lưu trữ dữ liệu: ≥ 800 phép đo. - Màn hình màu LCD cảm ứng ≥ 5 inch - Độ phân giải: ≥ 800 x 480 dots - Phương pháp in: in nhiệt - Tốc độ ghi: ≥ 25; 50 mm/giây - Số kênh ghi: 1, 2, 3 kênh - Cổng kết nối: tối thiểu cổng LAN, USB - Thời gian hoạt động của pin: ≥ 3 giờ - Tiêu chuẩn an toàn: Class I và thiết bị điện bên trong, type CF. Máy có thể kết nối với phần mềm lưu dữ liệu trên máy tính và in kết quả trên giấy A4.		
2	Máy đo điện tim 6 cần	Cái	02	**Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, EU/MDR** **Cấu hình:** Máy chính: 01 cái Phụ kiện theo máy: + Cáp điện tim: 01 cái + Bộ kẹp điện cực chi: 04 cái + Bộ điện cực ngực: 06 cái + Bộ pin sạc: 01 bộ + Dây nguồn **Tính năng kỹ thuật:** - Số đạo trình: ≥ 12 đạo trình chuẩn + phân tích loạn nhịp - Độ nhạy lựa chọn: 5; 10; 20 mm/mV…hoặc tốt hơn - Điện áp phân cực: ±550mV hoặc giá trị tốt hơn - Tần số phản hồi : từ ≤ 0.05 Hz đến ≥ 150 Hz - Hệ số lọc nhiễu CMR: ≥ 105dB - Nhiễu trong: ≤ 20µV (p-p)	79.000.000	158.000.00

				- Tần số mẫu: ≥ 16.000 mẫu/giây - Có bộ lọc nhiễu: + Bộ lọc nhiễu xoay chiều AC + Bộ lọc nhiễu điện cơ + Bộ lọc nhiễu điện trôi - Hằng số thời gian : ≥ 3,2 giây - Chuyển đổi A/D: ≥ 24 bits - Bộ nhớ, lưu trữ dữ liệu: ≥ 800 phép đo. - Màn hình màu LCD cảm ứng ≥ 8 inch - Độ phân giải: ≥ 800 x 480 dots - Phương pháp in: in nhiệt - Tốc độ ghi: ≥ 5; 10; 12.5; 25; 50 mm/giây - Số kênh ghi: 3, 4, 6 kênh - Cổng kết nối: tối thiểu cổng LAN, USB - Thời gian hoạt động của pin: ≥ 2 giờ - Tiêu chuẩn an toàn: Class I và thiết bị điện bên trong, type CF. Máy có thể kết nối với Phần mềm lưu dữ liệu trên máy tính và in kết quả trên giấy A4.		
	Tổng Cộng: Ba trăm bốn mươi tám triệu đồng.					**348.000.000**